|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG**TRƯỜNG THCS PHÚ LÃM** Số:.........../BC-THCS PL | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Phú Lãm, ngày 23 tháng 9 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện việc chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021**

Thực hiện Quyết định số 2703/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thanh tra việc chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021, Trường THCS Phú Lãm báo cáo như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

**1. Địa phương**

- Phường Phú Lãm được thành lập từ ngày 10/7/2009 theo Nghị quyết 19/2009/NQ-CP ngày 08/5/2009 của Chính phủ, có diện tích đất tự nhiên là 266,42ha; dân số 13.056 nhân khẩu và có 09 tổ dân phố trực thuộc. Với vị trí địa lý nằm ở phía Tây Nam quận Hà Đông; có quốc lộ 21B, quốc lộ 6A chạy qua và hơn 30 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tiến bộ: công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm tỷ trọng 47%; thương mại - dịch vụ 49%; nông nghiệp chỉ còn 4%. Đời sống vật chất tinh thần của nhân dân ngày được nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo ngày càng giảm; sự nghiệp y tế - văn hóa xã hội đã và đang phát triển, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đang trở thành phong trào sâu rộng trong nhân dân.

 - Giáo dục được chăm lo thường xuyên, chất lượng giáo dục ngày một nâng cao, cơ sở vật chất trường lớp được đầu tư. Trên địa bàn phường có đầy đủ các trường học từ mầm non đến cao đẳng, đại học (8 trường học trong đó gồm 2 trường Cao đẳng và Trung cấp, 1 trường THPT, 1 trường THCS, 1 trường Tiểu học, 3 trường Mầm non) là điều kiện thuận lợi để con em Phú Lãm học tập và là tiềm năng để nhân dân Phú Lãm phát triển thương mại - dịch vụ.

- Là một phường nội thành của Thủ đô; với truyền thống tốt đẹp, tiềm năng to lớn của địa phương và điều kiện địa lý thuận lợi đã góp phần cho giáo dục địa phương.

- Được sự quan tâm sát sao của Đảng ủy - HĐND - UBND phường Phú Lãm sự nghiệp giáo dục được chăm lo thường xuyên, chất lượng giáo dục ngày một nâng cao, cơ sở vật chất trường lớp được đầu tư: 4 ngôi trường Mầm non, Tiểu học và THCS của địa phương đều đạt chuẩn Quốc gia.

**2. Nhà trường**

Trường THCS Phú Lãm - Hà Đông được thành lập từ năm 1960. Ngày đầu thành lập trường mang tên trường Cấp I, II Phú Lãm, huyện Thanh Oai. Năm 2002, trường được UBND huyện Thanh Oai, Hà Tây giao 4328m2 đất tại thôn Thanh Lãm, xã Phú Lãm, huyện Thanh Oai tỉnh Hà Tây. Năm 2003 nhà trường.

được sát nhập về Hà Đông. Trường nằm tại Tổ 2 (Thanh Lãm), phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Nhiệm vụ của nhà trường là giáo dục học sinh cấp trung học cơ sở cho phường Phú Lãm, trong đó chủ yếu là học sinh trên địa bàn quận Hà Đông và một số học sinh thuộc các quận, huyện khác trên địa bàn Hà Nội. Trong những năm gần đây trường liên tục đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến”, ngày 30 tháng 12 năm 2011 nhà trường được UBND thành phố Hà Nội công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, tháng 01 năm 2018 nhà trường đã được công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2018-2022. Nhà trường được công nhận cơ quan văn hóa; trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp và an toàn.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Diễn giải | Số lượng | Trong tổng số |
|  |  | Biên chế | Hợp đồng | Nữ | Đảng viên | Dân tộc thiểu số | Nữ dân tộc thiểu số | Độ tuổi TB | Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ | Số lượng GVG, CSTĐ cấp cơ sở trở lên (2019-2020) |
| Trên ĐH | ĐH | CĐ | TC |
| Ban giám hiệu | 02 | 02 | 0 | 01 | 02 | 0 | 0 | 46,5 | 01 | 01 | 0 | 0 | 02 |
| Giáo viên | 27 | 24 | 03 | 22 | 13 | 01 | 01 | 41,5 | 0 | 24 | 03 | 0 | 04 |
| Nhân viên | 05 | 04 | 01 | 05 | 02 | 0 | 0 | 43,8 | 0 | 02 | 03 | 0 | 0 |
| Bảo vệ | 02 | 0 | 02 | 0 | 0 | 0 | 0 | 38,5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Lao công | 01 | 0 | 01 | 01 | 0 | 0 | 0 | 48 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **Toàn trường** | **37** | **30** | **7** | **29** | **17** | **01** | **01** | **43,7** | **01** | **27** | **06** | **0** | **06** |

**2.1. Đội ngũ CB, GV, NV**

**\* Ghi chú:** Trong năm học này có 01 đồng chí nghỉ sinh con (đ/c Nguyễn Thị Huế).

**- Sổ tổ (nhóm):** 3 tổ, **trong đó:** 07 nhóm chuyên môn.

**+ Tổ Tự nhiên:** 12 người.

**+ Tổ Xã hội:** 19 người.

**+ Tổ Văn phòng:** 6 người.

**\* Đánh giá về trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ CB, GV, NV:**

- BGH nhà trường đều có trình độ đào tạo trên chuẩn (trong đó Hiệu trưởng đã đạt trình độ Thạc sỹ QLGD, Phó hiệu trưởng đang theo học Thạc sỹ QLGD), các đồng chí đều có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. Trong quá trình công tác luôn có ý thức học hỏi, bồi dưỡng, đổi mới trong công tác quản lý, xây dựng kế hoạch nhà trường một cách khoa học, khả thi, sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên nhà trường đều có trình độ chuẩn và trên chuẩn, nhiều thầy cô rất tâm huyết với nghề, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm vững vàng, có uy tín với học sinh và sự tín nhiệm của phụ huynh. Tuy nhiên đội ngũ giáo viên còn chưa đồng đều, thiếu cục bộ giáo viên ở một số bộ môn.

- Nhân viên nhà trường là những đồng chí có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có trình độ chuẩn và trên chuẩn.

- Số GV viên còn thiếu: 6 GV.

**2.2. Tình hình cơ sở vật chất**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên phòng** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Đạt chuẩn (so với Quy định Chuẩn quốc gia)** | **Ghi chú** |
|  | - Phòng học văn hóa | Phòng | 15 | x |  |
|  | - Phòng thực hành bộ môn Lý | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng thực hành bộ môn Hoá  | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng thực hành bộ môn Sinh | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng tin học | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng học bộ môn ngoại ngữ | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng nghe nhìn  | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng bộ môn khác | Phòng | 02 | x |  |
|  | - Kho thiết bị dùng chung  | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng truyền thống  | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Văn phòng nhà trường | Phòng | 02 | x |  |
|  | - Phòng giáo viên  | Phòng | 02 | x |  |
|  | - Phòng đoàn thể | Phòng | 03 | x |  |
|  | - Phòng Đội  | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng y tế | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng Hiệu trưởng | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng Phó Hiệu trưởng  | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng kế toán | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Phòng chức năng khác | Phòng | 03 | x |  |
|  | - Thư viện | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Kho đồ dùng thí nghiệm | Phòng | 06 | x |  |
|  | - Nhà thể chất | Phòng | 01 | x |  |
|  | - Sân tập TDTT | m2 | 1700 | x |  |
|  | - Tổng diện tích đất sử dụng | m2 | 4328 | x |  |

**\* Đánh giá chung về tình hình CSVC:**

Cơ sở vật chất nhà trường đủ, đảm bảo điều kiện dạy và học năm học mới 2019 - 2020. Tuy nhiên còn một số hạng mục được xây dựng lâu năm, đến nay đã bị xuống cấp cần được đầu tư và tu sửa (Sân trường, tường bao, nhà vệ sinh học sinh).

**3. Học sinh**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Nội dung** | **Khối 6** | **Khối 7** | **Khối 8** | **Khối 9** | **Toàn trường** |
| Tổng số lớp | 5 | 4 | 4 | 3 | 16 |
| Tổng số học sinh | 190 | 168 | 142 | 123 | 623 |
| Trong đó:- Số HS lưu ban  | 01 | 0 | 01 | 0 | 02 |
|  - Bình quân số HS/lớp | 38 | 42 | 35,5 | 41 | 38,94 |
|  - Học sinh nữ  | 76 | 76 | 59 | 56 | 267 |
| - Con liệt sỹ | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| - Con thương bệnh binh | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| - Số HS thuộc hộ nghèo | 2 | 6 | 3 | 2 | 13 |
| - Dân tộc thiểu số | 0 | 4 | 4 | 2 | 8 |
| - Nữ dân tộc thiểu số | 0 | 1 | 1 | 0 | 2 |
| - Số HS khuyết tật | 0 | 1 | 1 | 0 | 2 |
| - Số HS bỏ học (So với cuối năm học 2019-2020) | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

**\* Nhận xét chung tình hình học sinh:**

- Đa số học sinh thực hiện đúng nội qui nhà trường, có ý thức học tập, rèn luyện tu dưỡng đạo đức, có ý thức bảo vệ của công, vệ sinh môi trường, lễ phép với các thầy cô giáo và người lớn tuổi, thân thiện với bạn bè.

- Còn một số ít học sinh chậm tiến bộ về đạo đức, chưa chăm học.

- Một vài học sinh chưa có sự quản lý chặt chẽ của gia đình do bố mẹ đi làm ăn xa nhà nên con cái để ở nhà trông cậy vào ông bà, chú bác nuôi dạy và một số gia đình không hạnh phúc con cái chưa được sự quan tâm của bố mẹ.

- Không có học sinh nghiện hút, không có học sinh mang chất dễ cháy và vũ khí đến trường.

So với các năm học trước học sinh có chiều hướng tiến bộ hơn, đã có ý thức tự giác thực hiện nội quy nhà trường. Ngay từ những tuần học đầu tiên của năm học đã đi vào nền nếp.

**4. Những thuận lợi, khó khăn cơ bản**

**4.1. Thuận lợi**

- Được các cấp lãnh đạo Quận uỷ, HĐND, UBND, PGD và ĐT Quận Hà Đông quan tâm chỉ đạo sát sao và đầu tư trang thiết bị, đồ dùng dạy học đạt chuẩn. Được Đảng uỷ, HĐND, UBND Phường quan tâm giúp đỡ, cải tạo con đường vào trường bằng phẳng rộng rãi, trường lớp thêm khang trang sạch đẹp.

- Được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đã có tinh thần đoàn kết, có ý thức cố gắng phấn đấu trong công tác quản lý và công tác chuyên môn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Số lượng HS ít, có ý thức trong học tập và rèn luyện tu dưỡng đạo đức; chăm chỉ lao động, tập luyện TDTT, đa số học sinh ngoan ngoãn vâng lời thầy cô, một số em có cố gắng vượt bậc trong học tập.

**4.2. Khó khăn**

- Trường có cô giáo sức khỏe, tư tưởng không tốt (2 con bị mắc bệnh nan y) nên phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng đội ngũ.

 - Chất lượng đầu vào của HS không cao: Nhiều học sinh chưa có ý thức học tập, sức học khả năng tiếp thu chậm. Một số học sinh có biểu hiện bệnh trầm cảm, tăng động.

- Một bộ phận cha mẹ học sinh còn quá nuông chiều con, quá tin vào lời con nói, hay có bộ phận chưa quan tâm con do vậy sự phối hợp giáo dục giữa gia đình và nhà trường của một số học sinh chưa hiệu quả.

- Hiện nay so với quy định theo thông tư 16/2017 của BGD nhà trường còn thiếu 06 GV biên chế.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN VIỆC CHỈ ĐẠO, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẦU NĂM HỌC**

1. **Tuyển sinh đầu cấp**

 a) Việc triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, Sở GDĐT về việc chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ đầu năm học

Nhà trường kịp thời cập nhật các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, nghiêm túc triển khai và thực hiện:

QĐ số 1520/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi bổ sung khoản 3, khoản 4 và khoản 7 Điều 1 QĐ số 3951/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 về việc ban hành KH thời gian năm học đối với GD mầm non, GD phổ thông và GD thường xuyên năm học 2019-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Hướng dẫn số 1363/SGDĐT-QLT ngày 06/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2020-202; Kế hoạch số: 142/KH-BCĐ ngày 12/6/2020 Kế hoạch Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-20120 của UBND quận Hà Đông;

Nhà trường ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2020-2021;

- Đề xuất HĐ tuyển sinh;

- Thông báo tuyển sinh;

- Phân công lịch trực TS.

b) Việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện

- Phương thức tuyển sinh: trực tuyến và trực tiếp.

+ Tuyển sinh trực tuyến: từ ngày 07/8/2020 🡪 09/8/2020 (Có cán bộ, giáo viên trực tại trường để hỗ trợ).

+ Tuyển sinh trực tiếp: từ ngày 13/8/2020 🡪 18/8/2020 (Cán bộ, giáo viên, nhân viên trực tại trường theo kế hoạch và tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh).

+ Tuyển sinh trái tuyến và những HS chưa tuyển sinh: từ 18/8/2020 🡪 20/8/2020 (Do thiếu chỉ tiêu nên nhà trường xin thêm chỉ tiêu từ BCĐ tuyển sinh cấp quận để tiếp nhận trái tuyến).

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2020-2021 theo kế hoạch của Ban chỉ đạo tuyển sinh năm học 2020-2021 của UBND quận Hà Đông.

- Nhà trường đã đề xuất danh sách Hội đồng tuyển sinh lớp 6 năm học 2020-2021 lên PGD&ĐT Hà đông để phê duyệt (có kèm bản phân công nhiệm vụ cụ thể).

- Thông báo tuyển sinh qua nhiều kênh:

+ Treo Pa nô trước cổng trường, niêm yết công khai Kế hoạch tuyển sinh tại bảng tin và trước cổng trường, trang Web của nhà trường vào những ngày đầu tháng 7/2020.

+ Gửi Thông báo tuyển sinh sang phòng truyền thanh phường, thông báo trên loa phát thanh của địa phương liên tục trước thời gian tuyển sinh 15 ngày (3 lần/1 ngày).

+ Niêm yết Phân công trực tuyển sinh tại phòng Hội đồng Sư phạm từ tháng 7/2020.

\* Tổng hợp báo cáo kết quả:

- Chỉ tiêu được tuyển sinh: 5 lớp – 195 học sinh.

- Tuyển sinh trực tuyến (7, 8, 9/8/2020) được: 125 HS.

- Tuyển sinh trực tiếp (13, 14, 15/8/2020) được: 56 HS.

- Tuyển sinh bổ sung (18, 19, 20/8/2020) được: 9 học sinh.

- Tổng ba đợt tuyển sinh được 190 học sinh/195 học sinh (đạt tỉ lệ 97,4 %, năm học 2019-2020 đạt 84,9%; tăng 13,5%).

2. Thực hiện thu, chi ngoài ngân sách: căn cứ thực hiện và tổ chức thực hiện.

- Nhà trường chưa thu các khoản phí đầu năm học

a) Việc triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, Sở GDĐT về việc chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ đầu năm học

Nhà trường kịp thời cập nhật các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, nghiêm túc triển khai và thực hiện.

b) Việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện

- Nhà trường đã thực hiện công khai tài chính trong từng quý và được công khai trước hội đồng sư phạm nhà trường. Được ghi chép chi tiết cụ thể trong sổ nghị quyết họp từng tháng, họp liên tịch nhà trường.

- Nhà trường đã xây dựng, thiết lập đầy đủ hồ sơ công khai tài chính và chỉ đạo kế toán sắp xếp lại đảm bảo khoa học dễ lấy, dễ kiểm tra.

3. An toàn trường học

a) Việc triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, Sở GDĐT về việc chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ đầu năm học

Nhà trường kịp thời cập nhật các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, nghiêm túc triển khai và thực hiện đúng quy định.

b) Việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện

 Nhà trường có đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, có kế hoạch thực hiện hàng tuần, hàng tháng.

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền tới học sinh, PHHS và giáo viên về các quy định đảm bảo an toàn trường học.

Đảm bảo an toàn về điện, an toàn về giao thông, an toàn vầ ai nạn thương tích và an toàn về phòng chống cháy, nổ.

\* Chỉ đạo:

- Căn cứ quyết định 4458/QĐ-BGD&ĐT về việc ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông.

- Căn cứ Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông.

-Trường THCS Phú Lãm đã xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn tường học.

1. Thành lập Ban công tác y tế trường học:

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn, thương tích của nhà trường. Đưa kế hoạch này vào triển khai thực hiện xuyên suốt trong các năm học

 3. Có các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích như tuyên truyền, giáo dục, can thiệp, khắc phục, giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn thương tích, huy động tất cả CBGV và học sinh trong nhà trường tham gia thực hiện các hoạt động cụ thể.

\* Tổ chức thực hiện:

- Tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích bằng những hình thức như: Tờ rơi, băng rôn, khẩu hiệu, hội thi, qua các tiết chào cờ để tuyên truyền trong toàn thể CBGV và HS về ATGT, phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông Quận Hà Đông mời báo cáo viên về tuyên truyền an toàn giao thông, về chống bạo lực học đường, tổ chức các hoạt động ngoại khoá…

- Tổ chức các hoạt động can thiệp giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trong trường học.

- Giáo viên lên lớp có thể cải tạo môi trường học tập và sinh hoạt an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích.

- Khắc phục nguy cơ thương tích trong trường học, tập trung ưu tiên các loại thương tích. Các loại thương tích thường gặp như:

+ Tai nạn giao thông: Với đối tượng là học sinh, ý thức và khả năng nhận biết về sự nguy hiểm khi tham gia giao thông hầu như chưa hình thành. Vì vậy, việc giáo dục chấp hành luật an toàn giao thông tránh tai nạn thương tích là rất quan trọng và cấp bách đối với trường. Chính vì vậy, ngay từ đầu năm học nhà trường đã đã phối hợp với Công an Phường Phú Lãm mời báo cáo viên về tuyên truyền về an toàn giao thông để học sinh tiếp thu.

+ Ngã do đùa nghịch: Đường đi trong sân trường được bê tông hoá bằng phẳng, không trơn trượt, mấp mô.

+ Cây cao trong sân trường được chặt tỉa và quy định không cho học sinh leo trèo trên cây.

+ Ban công cầu thang có tay vịn, lan can chắc chắn.

Bàn ghế trong trường được trang bị vững chắc, mặt bàn nhẵn, góc bàn không nhọn, đảm bảo khoảng cách theo quy định.

+ Đuối nước: Giáo dục học sinh không nên chơi ở những khu vực quanh ao, hồ, sông… Giếng nước, dụng cụ chứa nước có nắp đậy chắc chắn.

+ Bỏng, điện giật, cháy nổ: Các hệ thống nước trong trường học đảm bảo an toàn, Có nội quy phòng chống điện giật, cháy nổ, tắt hết các nguồn điện trước khi ra khỏi phòng để tiết kiệm điện và đề phòng chập cháy.

Hệ thống điện trong lớp học, các phòng chức năng…đảm bảo quy định an toàn về điện. Trường học có trang thiết bị bình phòng chống cháy đặt nơi an toàn, thuận tiện cho việc sử dụng.

 + Ngộ độc: Hạn chế tối đa ăn quà vặt trong nhà trường, giáo dục học sinh nên ăn chín, uống sôi.

+ Vật sắt nhọn đâm, cắt: Cấm tuyệt đối không cho học sinh chơi những vật như dùi, vật nhọn, que sắt…

+ Đánh nhau, bạo lực: Không chơi những trò đánh nhau, gây gỗ nguy hiểm và mất đoàn kết…

**4. Công tác kiểm tra**

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và thực hiện kiểm tra thường xuyên các nội dung trong nhà trường. Đã tích cực phối hợp giữa ban kiểm tra nội bộ nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh và các lực lượng khác để kiểm tra các nội dung liên quan: công tác giáo dục, an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm…

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ: Có kế hoạch chi tiết từ đầu năm, phù hợp với điều kiện nhà trường và có tính khả thi cao.

Tổ chức lực lượng: Có Quyết định thành lập ban kiểm tra có trưởng ban, phó ban, ủy viên ban là những giáo viên uy tín đảm bảo đầy đủ các bộ môn.

 Chỉ đạo tiến hành kiểm tra của Hiệu trưởng: Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo đúng theo kế hoạch đảm bảo 30% tổng số giáo viên, kiểm tra chuyên đề đã thực hiện được 12 chuyên đề theo kế hoạch tập chung vào các nội dung kiểm tra tổ, nhóm chuyên môn; kiểm tra công tác quản lý của Hiệu trưởng; kiểm tra công tác khiếu nại, tố cáo; kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ; kiểm tra dạy thêm, học thêm; ... nội dung kiểm tra đảm bảo đúng quy định.

**5. Việc** **chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới**

a) Việc triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành về việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

- Nhà trường có đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, có kế hoạch thực hiện hàng tuần, hàng tháng.

b) Việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện của phòng GDĐT

Nhà trường kịp thời cập nhật các văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, nghiêm túc triển khai và thực hiện đúng quy định

**c) Việc thực hiện của nhà trường**

- Việc bố trí đội ngũ giáo viên, chuẩn bị cơ sở vật chất, lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 dùng cho năm học 2020-2021: xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện; kết quả;

 - 100% Cán bộ giáo viên đạt trình độ chuẩn, trong đó hơn 80% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề.

- Bước đầu, nhà trường đã bồi dưỡng được một số giáo viên “mũi nhọn” trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi ở các môn Ngữ văn, Toán…

- Chất lượng giáo dục nhà trường có sự chuyển biến tích cực: trong 2 năm lại đây số HS thi vào lớp 10 THPT đều đại được hơn 90%, HS trong nhà trường chăm ngoan, có ý thức cố gắng vươn lên trong học tập.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đã có tinh thần đoàn kết, cố gắng phấn đấu trong công tác quản lý và công tác chuyên môn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Việc tổ chức mua sách giáo khoa và tài liệu tham khảo cho học sinh lớp 1 trong các cơ sở giáo dục tiểu học: xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện; kết quả;

\* Về đội ngũ cán bộ giáo viên

 a, Tình hình tư tưởng của đội ngũ giáo viên sau khi được phân công về trường công tác

- 100% giáo viên có phẩm chất chính trị vững vàng, đều có đủ trình độ, năng lực chuyên môn, luôn có ý thức trong công việc được phân công.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên có trình độ đạt chuẩn 100%, vượt chuẩn 87%.

- Các đ/c GV có đủ sức khỏe, có năng lực, nhiệt tình trong công tác giảng dạy và các phong trào của nhà trường...

- Nhà trường còn thiếu 5 giáo viên nên đã hợp đồng đủ giáo viên để tham gia giảng dạy và các hoạt động trong nhà trường.

- Nhà trường đã bố trí đầy đủ, hợp lý, đúng sở trường giáo viên đứng lớp và các bộ phận trong nhà trường.

 \*Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên

 \* Đối với Ban giám hiệu: Có 02 đồng chí.

 - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ – 01 đồng chí, Đại học – 01 đồng chí.

 - Lý luận chính trị: 2 đ/c trình độ TC.

 \* Đối với giáo viên: 26 đồng chí.

 - Trình độ chuyên môn:

 Thạc sĩ: 0 đ/c Đại học: 24 đ/c Cao đẳng: 2 đ/c

 \* Đối với nhân viên: 8 đồng chí.

 - Kế toán: 1 đồng chí.

 - Thủ quỹ: 1 đồng chí.

 - Thư viện, Thiết bị: 2 đồng chí.

 - Y tế: 1 đồng chí.

 - Lao công, bảo vệ: 3 đồng chí.

\* Công tác kiểm tra:

- Công tác kiểm tra nội bộ của trường: xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện; kết quả.

Trường xây dựng đầy đủ các kế hoạch trong năm học, các phong trào, các cuộc vận động. Hồ sơ, sổ sách của trường, của giáo viên thực hiện đầy đủ theo quy định của Điều lệ nhà trường.

**III. NHẬN XÉT**

1. **Ưu điểm**

- Trường tiếp tục triển khai, phổ biến cập nhật, đầy đủ và kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên; xây dựng đầy đủ các kế hoạch trong năm học, các phong trào, các cuộc vận động. Hồ sơ, sổ sách của trường, của giáo viên thực hiện đầy đủ theo quy định của Điều lệ nhà trường.

- Tổ chuyên môn tiếp tục hoạt động tốt, thực hiện đầy đủ hồ sơ chuyên môn.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ các hoạt động, thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và giảng dạy.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nêu cao tinh thần tự học hỏi từng bước nâng cao trình độ chuyên môn và ứng dụng CNTT vào giảng dạy để nâng cao chất lượng dạy và học.

**2. Hạn chế, thiếu sót**

- Trường có thay đổi về nhân sự trong năm học 2020 - 2021 nên trong quá trình chuyển giao có những công việc chưa đạt được kết quả như mong muốn (có 1 GV Vật lý về trường được 10 tháng, nhà trường bồi dưỡng dự thi cấp quận đạt giải Nhất rồi lại ra trường chất lượng cao Lê Lợi).

- Trường còn thiếu GV, số lượng GV ít nên phần nào cũng ảnh hưởng đến việc sắp xếp đội ngũ.

- Hiện nay so với quy định theo thông tư 16/2017 của BGD trường còn thiếu 05 GV biên chế cụ thể: Sinh học: 01, Lịch sử: 02, Công nghệ: 01, Vật lí: 01 (Nhà trường đã hợp đồng đủ 5 GV).

- Số học sinh của trường ít vì vậy kinh phí hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác cũng ít.

- Tài chính khó khăn: năm 2020 do tình hình dịch bệnh Covid-19 bị cắt giảm ngân sách song nhà trường phải chi phí nhiều cho công tác phòng chống dịch, sửa chữa, bổ sung CSVC (tăng 2 lớp).

-Nhà trường đang trong quá trình sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, còn gặp nhiều khó khăn…

-Trong bước đầu đổi mới theo các văn bản chỉ đạo, một số công việc thực hiện cò vướng mắc, cần hỗ trợ,…

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Nhà trường mong muốn các cấp lãnh đạo có kế hoạch đầu tư cho nhà trường 30 máy tính, 18 màn hình tivi 45 ich để chuẩn bị cho chương trình giáo dục phổ thông mới thực hiện vào năm học 2021-2022.

- Đề nghị với UBND Quận, UBND Phường Phú Lãm đôn đốc ban dự án, ban thi công sớm hoàn thiện chống xuống cấp phòng học, sân trường, nhà đa năng xong trước 15/8/2021.

- Phòng giáo dục đề xuất với Phòng Nội vụ Quận Hà Đông sắp xếp nhân sự cho nhà trường đủ theo quy định.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Phòng GD&ĐT Quận Hà Đông; - Các thành viên Đoàn kiểm tra; - Lưu: Văn thư. | **HIỆU TRƯỞNG** *(Ký và đóng dấu)* |